TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2024/QĐCNTTLH	*Cai Lậy, ngày 27 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đỗ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Huyền T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đỗ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Huyền T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Đỗ Ngọc T, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Chị Nguyễn Thị Huyền T1, sinh năm 2003; Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đỗ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Huyền T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Ngọc Di B, sinh ngày 21-7-2023 cho anh Đỗ Ngọc T là người trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị Nguyễn Thị Huyền T1 không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T chưa yêu cầu. Chị T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã H, huyện C;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực